

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HS-PT
Ngày: 24-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng

Ông Nguyễn Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhứt Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Châu Thanh T. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Châu Thanh T; sinh năm: 1977; Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp K, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Nguyễn Minh T1, sinh năm: 1949 (đã chết); Con bà: Châu Thị Ngọc T2, sinh năm: 1951; Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con lớn nhất; Vợ tên: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1975; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Vận chuyển hàng cấm"; Tạm giam: Ngày 26/8/2022; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp (có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp cho bị hại; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, Nguyễn Châu Thanh T điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 6XB - 012.XX lưu thông trên Quốc lộ 30 hướng xã A đi

thành phố C. Khi đến địa phận ấp X, xã M, huyện C, Thảo điều khiển xe ô tô khách vượt lên phía bên trái xe ô tô biển số 6XA - 419.XX do anh Trần Chí S, sinh năm 1996 ngụ ấp X, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai điều khiển cùng chiều phía trước thì phần đầu đèn bên trái phía trước xe ô tô khách 6XB - 012.XX va chạm với phần đầu xe mô tô biển số 6XX1 - 09XX do anh Võ Văn T3, sinh năm 1987 ngụ ấp X, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang điều khiển theo hướng ngược lại; đồng thời phần thân bên phải xe ô tô 6XB - 012.XX tiếp tục va chạm vào phần thân bên trái xe ô tô 6XA - 419.XX. Hậu quả, anh T3 tử vong tại hiện trường, xe ô tô 6XA-419.XX bị hư hỏng nhẹ.

Tang vật tạm giữ: 01 xe ô tô khách biển số 6XB - 012.XX; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải số 022710; giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 0572637; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, E, FC số 860116001126 mang tên Nguyễn Châu Thanh T; 01 xe ô tô biển số 6XA - 419.XX; 01 xe mô tô biển số 6XX1 - 09XX.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 186/TTh-TTPY ngày 09/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đã kết luận nguyên nhân tử vong của anh Võ Văn T3 là do đa chấn thương. Trong đó, chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, dập não, xuất huyết nội sọ.

Đối với xe ô tô biển số 6XA - 419.XX do ông Nguyễn Văn M đứng tên trên giấy đăng ký xe ô tô, anh M ủy quyền cho anh Trần Chí S tham gia tố tụng, anh S không yêu cầu định giá thiệt hại xe ô tô 6XA - 419.XX.

Tại các bản kết luận giám định số 492/KL-KTHS và số 493/KL-KTHS cùng ngày 13/6/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Không phát hiện thành phần các chất ma túy thường gặp, không phát hiện thành phần cồn (Ethanol) trong nước tiểu và trong máu Nguyễn Châu Thanh T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông hồi 20 giờ 20 phút ngày 04/6/2022 thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường có chiều rộng là 7,70 mét, được trải nhựa phẳng, giữa đường có vạch sơn màu vàng có nét đứt quãng và nét liền, mật độ phương tiện lưu thông qua lại nhiều ban đêm có đèn chiếu sáng. Lấy mép đường bên phải đường đi của xe ô tô khách biển số 6XB - 012.XX làm lề chuẩn (hướng An Hữu đi thành phố C). Vị trí tâm vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 6XB - 012.XX và xe mô tô biển số 6XX1 - 09XX cách lề chuẩn 4,40 mét. Vị trí tâm vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 6XB - 012.XX và xe ô tô biển số 6XA - 419.XX cách lề chuẩn 1,75 mét.

Từ kết quả khám nghiệm hiện trường trên xác định lỗi do Thảo điều khiển xe ô tô khách đi không đúng làn đường quy định, vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Cho nên nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị can Nguyễn Châu Thanh T gây ra.

Sau khi gây tai nạn, bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng (bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con anh Võ Văn T3) và bồi thường cho anh Trần Chí S chi phí sửa xe ô tô 6XA - 419.XX số

tiền 10.000.000 đồng. Ông Võ Văn O đại diện hợp pháp của bị hại Võ Văn T3 và anh Trần Chí S không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả xe ô tô biển số 6XA - 419.XX cho anh Trần Chí S.

Đối với xe ô tô khách 6XB - 012.XX là của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quang P do ông Lâm Văn C làm giám đốc, ông C đã ủy quyền cho ông Tống Thanh T4 tham gia tố tụng, ông T4 không yêu cầu Thảo bồi thường sửa chữa xe ô tô nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả xe ô tô khách biển số 6XB - 012.XX; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải số 022710; giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số EA 0572637 cho ông Tống Thanh T4.

Đối với xe mô tô biển số 6XX1 - 09XX là của anh Võ Văn Thanh P đứng tên trên giấy đăng ký xe, anh P đã cho ông Võ Văn O (là cha ruột của anh T3 và P) làm phương tiện đi lại nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho ông Võ Văn O.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 65/2022/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, bị cáo Nguyễn Châu Thanh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị số: 177/QĐ-VKS với nội dung, đề nghị sửa một phần án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Nguyễn Châu Thanh T bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 26 tháng 12 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị số: 177/QĐ-VKS, đề nghị sửa một phần án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại làm đơn xin bãi nại cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có mẹ già và 02 con còn nhỏ, vợ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; bị cáo phải vay mượn tiền để bồi thường cho bị hại. Xét mức hình phạt 02 năm tù mà án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là quá nghiêm khắc, chưa thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện

trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ cho bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Châu Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/6/2022, bị cáo Nguyễn Châu Thanh T đã điều khiển xe ô tô khách giường nằm biển số 6XB - 012.XX chạy trên quốc lộ 30, đi từ hướng xã A đến thành phố C. Khi đến địa phận ấp X, xã M, huyện C, bị cáo T điều khiển xe đi không đúng làn đường quy định, vượt xe ô tô 6XA - 419.XX cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 6XX1 – 09XX do anh Võ Văn T3 điều khiển, gây hậu quả anh T3 tử vong tại hiện trường, xe ô tô 6XA - 419.XX bị hư hỏng nặng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bản thân bị cáo đã học tập và được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo điều khiển xe không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Cụ thể là bị cáo Thảo điều khiển xe ô tô đi không đúng làn đường quy định, vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn, đây là nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Châu Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, có cung cấp xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình để nuôi mẹ già, 02 con còn nhỏ, vợ bị cáo không có nghề nghiệp; bị cáo phải vay tiền để bồi thường cho phía bị hại và nguyên đơn dân sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà án sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Đồng thời Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có Quyết định kháng nghị số: 177/QĐ-VKS, đề nghị sửa một phần án sơ thẩm và giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Xét thấy mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn bị

cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ hậu quả cho phía bị hại, được đại diện bị hại làm đơn xin bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già, 02 con còn nhỏ, vợ bị cáo không có nghề nghiệp; bị cáo phải vay tiền để bồi thường cho phía bị hại và nguyên đơn dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa phần Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo, giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

[4] Xét lời phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Châu Thanh T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu Thanh T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 177/QĐ-VKS ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu Thanh T.

Sửa phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Châu Thanh T.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số: 02/2023/HS-PT ngày 03/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, buộc bị cáo Nguyễn Châu Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo Nguyễn Châu Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND huyện C (02 bản);
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS CA huyện C;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CAT;
- Phòng KTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (M).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Lê Khắc Thịnh